

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1008./TCLN-PTR  
V/v thông tin dự báo khí tượng thủy  
văn thời hạn mùa và khuyến cáo  
mùa vụ trồng rừng tháng 7-9/2018

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2018

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn  
các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Theo Bản tin dự báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa ngày 15/6/2018 của Trung tâm dự báo Khí tượng thủy văn Trung ương và cơ sở dữ liệu theo dõi mùa vụ trồng rừng toàn quốc, Tổng cục Lâm nghiệp cung cấp thông tin và khuyến cáo một số nội dung sau:

**1. Về thông tin dự báo thời tiết thời hạn mùa**

- Hiện tượng ENSO được dự báo sẽ duy trì trạng thái trung gian từ nay tới tháng 9 năm 2018; từ tháng 10 có xu hướng chuyển dần sang trạng thái El Nino với xác suất từ 50-60%.

- Nhiệt độ trung bình trong 6 tháng cuối năm trên toàn quốc phổ biến ở mức xấp xỉ so với trung bình nhiều năm (TBNN). Nắng nóng diện rộng ở Bắc Bộ và Trung Bộ vẫn có khả năng xuất hiện trong nửa cuối tháng 6 đến tháng 8, nhưng không gay gắt và kéo dài.

- Lượng mưa: *Khu vực Bắc Bộ*: Tổng lượng mưa từ tháng 7 đến tháng 8 và tháng 12/2018 phổ biến ở mức xấp xỉ TBNN; tháng 9 đến tháng 11/2018 ở mức thấp hơn TBNN từ 15-30%; *Khu vực Trung Bộ*: từ tháng 7-9/2018 tổng lượng mưa phổ biến dao động ở mức TBNN; từ tháng 10-12/2018 phổ biến thấp hơn TBNN từ 15-30%; *Khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ*: Tổng lượng mưa thời kỳ từ tháng 7-9/2018 phổ biến ở mức xấp xỉ đến cao hơn TBNN; thời điểm kết thúc mùa mưa có khả năng sớm hơn TBNN.

- Dự báo số lượng bão và áp thấp nhiệt đới trên khu vực Biển Đông có khả năng tương đương TBNN (khoảng 12-13 cơn/năm) và khoảng từ 4-5 cơn ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta; hoạt động của bão chiếm tần suất cao hơn TBNN ở phía Bắc Biển Đông.

Từ nay đến cuối năm 2018, ngoài bão và áp thấp nhiệt đới gây mưa lớn, gió mạnh khi ảnh hưởng đến đất liền, các hiện tượng thời tiết nguy hiểm sẽ còn nhiều khả năng xảy ra trên phạm vi toàn quốc, đặc biệt các hiện tượng dông lốc, mưa đá, mưa lớn cục bộ, lũ quét và sạt lở đất ở khu vực xung yếu các tỉnh vùng núi phía Bắc, các khu vực có địa hình dốc và thảm thực vật nghèo, thưa thớt.

**2. Về mùa vụ trồng rừng**

a) Căn cứ cơ sở dữ liệu theo dõi của Tổng cục Lâm nghiệp, thời điểm từ tháng 7 đến tháng 9 là mùa vụ trồng rừng của hầu hết các tỉnh trong cả nước (*Chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo*).

b) Một số loài cây trồng lâm nghiệp chính:

- Cây mọc nhanh: các loài Keo, Bạch đàn, Mỡ, Bò đề, Xoan, Tông dừ, Tách, Muồng, Xà cừ, Trầu,...

- Cây bản địa: Lát hoa, Sa mộc, Vối thuốc, Lim xanh, Re gừng, Thông nhựa, Tổng quá sủ, Sao đen, Chò chỉ,...

- Cây lâm sản ngoài gỗ: Sơn Tra, Quế, Hồi, Trầu, Trám, Mây nếp, Luồng, Tre Bát độ, Giổi xanh, Mắc ca, Cọ khiết, Long não, Dầu rái, Bời lời đỏ,...

- Cây trồng ven biển: Bần, Trang, Sú, Đước, Mắm, Cóc, Tràm, Phi lao,...

c) Một số yêu cầu kỹ thuật:

- Chuẩn bị cây giống bảo đảm số lượng và chất lượng tốt; kiểm soát, xác nhận nguồn gốc giống theo quy định.

- Xử lý thực bì, cuốc, lấp hồ, trồng, chăm sóc, bón phân,... đúng hướng dẫn kỹ thuật đối với từng loài cây.

- Căn cứ dự báo khí tượng thủy văn nêu trên, các tỉnh chủ động chuẩn bị cây giống, hiện trường trồng rừng; tranh thủ trồng rừng vào những ngày râm mát, có mưa ẩm; không trồng rừng vào những ngày nắng nóng, hạn hán kéo dài hoặc mưa lũ lớn; trồng rừng ngập mặn vào thời điểm ít có gió mạnh, sóng biển thấp và thủy triều rút.

- Chú ý công tác phòng trừ sâu bệnh hại đối với một số loài cây chủ yếu như: bệnh lở cổ rễ, rơm lá Thông, sâu róm Thông; sâu ăn lá Keo, Mỡ, Bò đề, Quế; bệnh khô lá Sa Mộc; khô lá, đốm lá Thông; đế, mối, chuột ăn cây non, sâu kèn, bệnh phấn trắng và nấm Ceratosystis trên cây Keo; virus thối rễ, mối, xén róc, đế ăn cây Bạch đàn; thối cổ rễ, sâu ăn lá, đục quả Sơn tra (Táo mèo); thối măng, sâu vòi voi hại măng Luồng, tre Bát Độ; sâu trắng gây u bướu, con Hà bám thân, cành cây Trang, Bần, Sú, Đước vòi, Mắm; bệnh rỉ sắt cây Tông dù, Cọ Khiết; sâu ăn lá, mối cây Re, Long Não; sâu ăn lá, đế, mối ăn lá Re, Lát hoa; sâu vòi voi xanh hại Trám; sâu đo hại Lim xanh; sâu đục thân, rệp sáp, sâu ăn lá Phi Lao; bệnh thán thư Bời lời; sâu cuốn lá, ve sầu hại Sao đen; sâu đục thân Xà cừ, Dầu rái, Long não; sâu ăn cây Dầu rái, gõ đỏ,...

Đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh quan tâm chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền và hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân ở địa phương triển khai trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng theo mùa vụ, đảm bảo hiệu quả và hoàn thành kế hoạch phát triển rừng năm 2018./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thứ trưởng TT Hà Công Tuấn (để b/cáo);
- Tổng cục trưởng (để b/cáo);
- Lưu VT, PTR. (70)

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Phạm Văn Diễn**

**Phụ lục 1: DANH SÁCH CÁC TỈNH TRONG MÙA VỤ TRỒNG RỪNG (Tháng 7-9/2018)**  
*(Kèm theo Văn bản số 1008 /TCLN-PTR ngày 25 /6/2018 của Tổng cục Lâm nghiệp)*

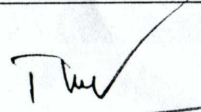
TT	Tỉnh	T7	T8	T9	Các huyện trong thời vụ trồng rừng	Loại cây trồng chủ yếu	Ghi chú
<b>1</b>	<b>MN phía Bắc</b>	<b>11/15</b>	<b>9/15</b>	<b>10/15</b>			
1	Hà Giang		X	X	Toàn tỉnh	Thông, Mỡ, Bồ đề, Keo tai tượng	
2	Tuyên Quang	X	X	X	Toàn tỉnh	Lát, Xoan ta, Mỡ, Bồ đề, Keo tai tượng	
3	Cao Bằng		X	X	Toàn tỉnh	Thông, Hồi, Quế, Tông dù, Sa Mộc, Keo tai tượng, Mỡ, Lát	
4	Lạng Sơn	X	X	X	Toàn tỉnh	Thông, Keo, Mỡ, Bạch đàn, Hồi	
5	Lào Cai			X	H. Mường Khương, Bát Xát	Keo, Mỡ, Bạch đàn, Tống quá sủ, Trám, Quế, Lát, Xoan, Sa mộc, Thông mã vĩ, Trầu	
6	Yên Bái	X	X	X	Toàn tỉnh	Thông, Sơn tra, Keo, Bồ đề, Mỡ, Bạch đàn, Quế, Tre Bát độ	
7	Thái Nguyên	X			Toàn tỉnh	Keo, Lát hoa, Muồng đen, Mỡ, Lim xanh	
8	Bắc Kạn	X	X		Toàn tỉnh	Lát, Thông, Xoan, Trám, Quế, Hồi, Bồ đề, Keo, Mỡ, Giổi xanh	

TT	Tỉnh	T7	T8	T9	Các huyện trong thời vụ trồng rừng	Loại cây trồng chủ yếu	Ghi chú
9	Phú Thọ			X	Toàn tỉnh	Keo lai, Bạch đàn, Mỡ, Bồ đề, Re, Lát hoa, Trám	
10	Bắc Giang	X			H. Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam	Keo lai, Keo TT, Bạch đàn, Thông	
11	Quảng Ninh	X	X	X	Toàn tỉnh	Keo TT, Thông nhựa, Đước vôi, Trang, Mắm, Hồi, Sa mộc, Quế	Đước vôi, Trang, Mắm trồng T8,9
12	Hoà Bình	X	X	X	Toàn tỉnh	Keo TT, Mỡ, Bồ đề, Luồng, Lim xanh, Sấu, Trám, Lát hoa, xoan	
13	Sơn La	X	X	X	Toàn tỉnh	Thông mã vĩ, Lát hoa, Bạch đàn, Keo tai tượng, Luồng, Trám, Tếch, Mắc ca	
14	Điện Biên	X			Toàn tỉnh	Cọ khiết, Thông, Keo, Mỡ, Vối thuốc, Bạch đàn, Lát hoa, Giổi xanh, Tông dù, Trám, Sa mộc, Tếch, Tổng quá sủ, Pơ mu, Trầu, Tô hạp Điện Biên, Xoan ta, Tre, Luồng các loại, Sỡ, Mắc ca, Sơn tra, Mây nếp, Thảo quả, Sa nhân	15/5-30/7
15	Lai Châu	X			Toàn tỉnh	Thông mã vĩ, Vối thuốc, Lát hoa, Sơn tra, Bạch đàn, Mỡ, Re, Keo tai tượng, Tổng quá sủ, Sấu, Giổi xanh, Quế, Sưa, Mắc ca	01/6-31/7

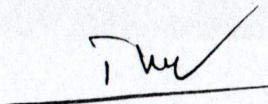
*Thư* 4

TT	Tỉnh	T7	T8	T9	Các huyện trong thời vụ trồng rừng	Loại cây trồng chủ yếu	Ghi chú
II	ĐB Bắc Bộ	7/9	9/9	6/9			
16	Hà Nội	X	X	X	Toàn TP	Keo, Sấu, lim xanh, Re gừng, sao đen	
17	Hải Phòng	X	X	X	Toàn TP	Keo, Thông, Dừa, Bần chua, Xoan ta	
18	Hải Dương	X	X		TX Chí Linh, H Kinh Môn	Thông, Lim xanh, Trám trắng và Lát hoa	
19	Vĩnh Phúc		X	X	H. Bình Xuyên, Phúc Yên, Tam Đảo	Thông, Bạch đàn	
20	Bắc Ninh	X	X		Toàn tỉnh	Lim xanh, Long não, Lát hoa, Giổi xanh, Re gừng, Trám, Sấu, Vối thuốc	
21	Hà Nam		X	X	Toàn tỉnh	Thông, Keo, Bạch đàn, Vải, Nhãn, Na, Xoài	
22	Nam Định	X	X	X	Toàn tỉnh	Thông, Keo, Bạch đàn, Phi lao, Trang, Bần, Sú, Mắm, Đước vôi	
23	Ninh Bình	X	X		Toàn tỉnh	Keo TT, Trang, Bần	
24	Thái Bình	X	X	X	Thái Thụy, Tiền Hải	Phi lao, Trang, Bần, Mắm	

TT	Tỉnh	T7	T8	T9	Các huyện trong thời vụ trồng rừng	Loài cây trồng chủ yếu	Ghi chú
III	Bắc Trung Bộ	2/6	3/6	6/6			
25	Thanh Hoá	X	X	X	Toàn tỉnh	Xoan ta, Luồng, Lát hoa, Keo tai tượng, Mỡ, Sao đen, Xoan ta, Trầu, Trám trắng, Tếch, Quế, Thông nhựa, Trang, Đước, Bần, Phi lao, Lim xanh, cao su,...	
26	Nghệ An	X	X	X	Toàn tỉnh (tập trung các H. Kỳ Sơn, Tương Dương, Quế Phong, Con Cuông)	Thông, Chè tuyết, keo, Bồ đề, mét,	
27	Hà Tĩnh			X	Toàn tỉnh	Keo tai tượng, Thông nhựa, Bạch đàn, Lim xanh, Cồng trắng, Phi lao, Re, hương, Keo Lai, Dó Trầm	
28	Quảng Bình			X	Toàn tỉnh	Keo, Thông, Bạch đàn, Lim xanh, Phi lao, Huỷnh	
29	Quảng Trị			X	Toàn tỉnh	Thông, Sao đen, Sến trung, Keo, bời lời	
30	TT - Huế		X	X	Toàn tỉnh (H. a Lưới, Nam Đông trồng từ tháng 8)	Keo các loại, Thông, Sao đen, Lim xanh, Sến trung, Dầu rái, Lát hoa, Phi lao, Bần, Dừa, Đước, Tràm, Huỷnh, Chò chỉ	
IV	Duyên hải MT	4/8	3/8	8/8			
31	TP. Đà Nẵng			X	Q. Liên Chiểu, Sơn Trà	Phi lao	
32	Quảng Nam			X	Toàn tỉnh	Keo các loại, Sao đen, Lát hoa, Lim xanh;	

 6

TT	Tỉnh	T7	T8	T9	Các huyện trong thời vụ trồng rừng	Loài cây trồng chủ yếu	Ghi chú
33	Quảng Ngãi	X	X	X	Toàn tỉnh		
34	Bình Định	X		X	Toàn tỉnh trồng T9; các H. Phù Mỹ, Phù Cát, Tuy Phước, TP Quy Nhơn T7	Thông, Keo, Sao đen, Dầu rái, Lim xanh, Phi lao, Bần trắng, Mắm trắng, Bạch đàn	
35	Phú Yên			X	Toàn tỉnh	Keo, bạch đàn, Phi lao, sao đen, Xà cừ, dầu rái, thông	
36	Khánh Hoà			X	Toàn tỉnh	Thông, Keo, Xà cừ, Dầu rái, Sao đen	
37	Ninh Thuận	X	X	X	Toàn tỉnh trồng T9; các H. Bác Ái, Ninh Sơn T7+8	Điều, Neem, Keo lai, Lim, Thanh Thất, Xoay, Mắm, Đàng, Trôm	
38	Bình Thuận	X	X	X	Toàn tỉnh	Phi lao, Xoan, keo, bạch đàn	
<b>V</b>	<b>Tây Nguyên</b>	<b>5/5</b>	<b>5/5</b>	<b>2/5</b>			
39	Đắk Lắk	X	X	X	Toàn tỉnh	Cao su, Xoan ta, Thông 3 lá, Sao đen, Xà cừ, Dầu rái, Keo, bạch đàn, Muồng, gió bầu	
40	Đắk Nông	X	X		Toàn tỉnh	Thông 3 lá, keo lai, bạch đàn, Tếch, Xoan,...	
41	Gia Lai	X	X	X	Toàn tỉnh	Thông, Keo, Bạch đàn, Tếch	
42	Kon Tum	X	X		Toàn tỉnh	Bời lời đỏ, Thông 3 lá, Keo, bạch đàn	

 7

TT	Tỉnh	T7	T8	T9	Các huyện trong thời vụ trồng rừng	Loài cây trồng chủ yếu	Ghi chú
43	Lâm Đồng	X	X		Toàn tỉnh	Thông 3 lá, Keo, cao su, Dầu rái, Sao đen, Gáo, Bời lời đỏ, Sưa, Muồng, Mắc ca, Chiêu liêu	
<b>VI</b>	<b>Đông Nam Bộ</b>	<b>6/6</b>	<b>5/6</b>	<b>4/6</b>			
44	TP.HCM	X	X	X	Quận 9, Bình Chánh, Củ Chi, Cần Giờ	Mù U, Cà Na, Sao Xanh, Dầu Nước, Gáo, Chiêu Liêu, Bằng Lăng, Trâm, Đước, Đưng, Vẹt, Bần, Cóc, Gõ Biển	
45	Đồng Nai	X	X	X	Toàn tỉnh	Sao, Dầu, keo lai	
46	Bình Dương	X	X		Toàn tỉnh	Xà cừ, Tràm, Dầu, Keo, Điều, cao su	
47	Bình Phước	X	X	X	Toàn tỉnh	Rầu rái, Sao đen, Tếch, Tràm hương, Keo, Tràm	
48	Tây Ninh	X			Toàn tỉnh	Dầu, xà cừ, Tếch, keo, Cao su, Sao	
49	Bà Rịa - VT	X	X	X	Toàn tỉnh	Gỗ đỏ, Dầu rái, giáng hương, Chiêu liêu, Keo lai, Sao đen	
<b>VII</b>	<b>Tây Nam Bộ</b>	<b>11/11</b>	<b>9/11</b>	<b>6/11</b>			
50	Long An	X	X		Toàn tỉnh	Tràm, bạch đàn, Dầu rái, Keo, Sao	
51	Tiền Giang	X	X	X	Toàn tỉnh	Mắm, Bần, Đước, Đà, Phi lao, dừa nước, tràm	

*Thu*  
8.

TT	Tỉnh	T7	T8	T9	Các huyện trong thời vụ trồng rừng	Loài cây trồng chủ yếu	Ghi chú
52	Bến Tre	X	X	X	Toàn tỉnh	Đước, Đưng, Mắm, Bần, Phi lao	
53	Trà Vinh	X	X	X	Toàn tỉnh	Đước, Đưng, Mắm, Bần, Phi lao	
54	Sóc Trăng	X	X	X	Toàn tỉnh	Đước, Bần, Mắm, tràm cừ, Keo lai	
55	An Giang	X	X		Toàn tỉnh	Dầu rái, Sao đen, keo, gỗ đỏ, Tràm, giáng hương, Điều, Sến, Dó bầu	
56	Hậu Giang	X			Toàn tỉnh	Tràm ta, Tràm Úc, Keo lá tràm	
57	Đồng Tháp	X	X		Toàn tỉnh	Bạch đàn, Dầu rái, Sao đen, xà cừ, tràm	
58	Kiên Giang	X	X	X	Toàn tỉnh	Keo, Trai, Dầu rái, Sao đen, xà cừ, gió bầu, hoàng đàn, Mắm, Đước, tràm	
59	Bạc Liêu	X	X	X	Toàn tỉnh	Phi lao, Xà cừ, Sao đen, Dầu rái, Bằng lăng, Phượng vĩ, Mắm	
60	Cà Mau	X			Toàn tỉnh	Keo lai, Tràm, Đước, Mắm	
	<b>Cộng</b>	<b>46/60</b>	<b>43/60</b>	<b>42/60</b>			

*T. Huy*